TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2025/HS-ST
Ngày: 24/6/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tấn Hoàng.

2. Bà Vũ Thị Hiệp.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Dương Tường K**, sinh năm: 1973; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Trung Quốc; Nơi ĐKNKTT: không có nơi đăng ký thường trú; Nơi ở: không có nơi ở nhất định; Quốc tịch: Đài Loan; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: Không; Nghề nghiệp: Không; Con ông Dương Quan N (đã chết) và bà Du Chi H (đã chết); Bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Vợ: Không có; Con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/9/2024, tạm giam từ ngày 14/9/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Lâm Mỹ L**, sinh năm: 1976; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Số 974/3A1 đường G, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Huỳnh S (đã chết) và bà Lâm Thị H (đã chết); Bị cáo có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; Chồng là Hà Thanh H, sinh năm 1981; Có 01 người con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/9/2024, tạm giam từ ngày 14/9/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2024, Tổ công tác Công an Phường H, Quận S phát hiện Lâm Mỹ L và Dương Tường K đang đứng trước nhà số 50 Đường Phan Văn K, Phường H, Quận S có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần của K có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và trong túi áo của L có 01 đoạn ống hút nhựa bên trong chứa chất bột màu trắng, K và L khai là Heroine, nên Tổ công tác Công an Phường 2 đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lâm Mỹ L và Dương Tường K. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Lâm Mỹ L 01 đoạn ống nhựa màu trắng cam được hàn hai đầu, chứa chất bột màu trắng.

- Thu giữ của Dương Tường K 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định 10551/KL-KTHS ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 01: được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lâm Mỹ L, Trần Chí Cao (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường H, Quận S, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu trắng cam chứa bột màu trắng cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1870g, loại Heroine.

- Gói 02: được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Dương Tường K, chữ ký ghi tên Trần Chí Cao (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường H, Quận S, bên trong có 02 gói giấy bạc chứa bột màu trắng cần giám định là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 0,1657g, loại Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận S, Lâm Mỹ L và Dương Tường K khai nhận: Do nghiện ma túy, nên khoảng 16 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2024, L đến trước chung cư Lucky Palace - số 50 Đường Phan Văn K, Phường H, Quận S tìm người bán ma túy thì gặp K, nên L nhờ K đi mua ma túy. L đưa cho K 100.000 đồng để mua ma túy và trả công cho K thêm 50.000 đồng, K đồng ý. Sau khi nhận tiền, K rủ L cùng đi đến cầu đi bộ số 6, Đường Võ Văn K, Phường M, Quận S. Khi đi qua cầu sang phía Quận T, K nói L đứng đợi, còn K đi vào hẻm 277 đường Bình Đ, Phường M, Quận T gặp một người phụ nữ tên O (không rõ lai lịch) để mua 200.000 đồng ma túy, trong đó có 150.000 đồng của L và K bỏ thêm 50.000 đồng. O đưa cho K 01 gói nylon và 01 đoạn ống hút bên trong có ma túy (Heroine). K quay lại đưa cho L 01 đoạn ống hút chứa ma túy, còn K cất giữ gói nylon chứa ma túy để sử dụng rồi cùng quay về số 50 Đường Phan Văn K, Phường H, QuậnS6. Khi K và L chưa kịp sử dụng ma túy thì bị

Công an Quận S phát hiện bắt quả tang đang cất giữ số ma túy nêu trên trong người.

Tại Cáo trạng số: 50/CT-VKS-Q6 ngày 13 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Tường K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Truy tố bị cáo Lâm Mỹ L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Tường K và bị cáo Lâm Mỹ L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Cụ thể: Khoảng 16 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2024, L đến trước chung cư Lucky Palace - số 50 Đường Phan Văn K, Phường H, Quận S tìm người bán ma túy để mua thì gặp K, L đã nhờ K đi mua giùm ma túy vì L không biết người bán, K đồng ý. L đưa cho K 150.000 đồng, K dẫn L cùng đi bộ qua cầu đi bộ số 6 - Đường Võ Văn K, Phường M, Quận S. Khi đến khu vực đường Bình Đ, Quận T thì K nói L đứng đợi, còn K đi gặp một người phụ nữ tên O (không rõ lai lịch) mua cho L 0,1870g, loại Heroine để trong đoạn ống hút giá 100.000 đồng, K thu lợi 50.000 đồng.

Ngoài ra, K còn mua khối lượng ma túy tương đương của L để sử dụng.

Sau khi nhận ma túy từ người bán thì K quay lại chỗ L đang chờ đưa cho L 01 đoạn ống hút chứa ma túy, còn K cất giữ gói ma túy còn lại trong túi quần. Khi cả 02 đi bộ về số 50 Đường Phan Văn K, Phường H, Quận S và chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an Phường H, Quận S phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy đang cất giữ trong người.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Tường K và bị cáo Lâm Mỹ L như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Dương Tường K từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự là 04 năm tù đến 05 năm tù.

Phạt bị cáo Lâm Mỹ L từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người tên O bán ma túy cho K do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý. Khi nào Cơ quan điều tra xác minh được sẽ xử lý sau.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 gói tinh bột màu trắng có khối lượng 0,1870g và 01 gói tinh bột màu trắng có khối lượng 0,1657g, loại Heroine.

Lời nói sau cùng, bị cáo Dương Tường K và bị cáo Lâm Mỹ L nhận thấy hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật nên các bị cáo rất ăn năn, hối hận. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo tốt thành người lương thiện, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung; Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; Kết luận giám định số: 10551/KL-KTHS ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2024, Lâm Mỹ L gặp Dương Tường K tại số 50 Đường Phan Văn Khỏe, Phường H, Quận S. L đã nhờ K mua giúp ma túy với số tiền 150.000 đồng thì K đồng ý. Sau khi nhận tiền của L, K đi bộ đến hẻm 277 đường Bình Đ, Phường M, Quận T gặp một người tên O (không rõ lai lịch) mua khối lượng ma túy 0,1870g loại Heroine trị giá 100.000 đồng về giao lại cho L, hưởng lợi 50.000 đồng. Ngoài ra, K còn mua khối lượng ma túy 0,1657g, loại Heroine để sử dụng.

Khi K và L đi bộ đến số 50 Đường Phan Văn K, Phường H, Quận S và chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an Phường H, Quận S phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy đang cất giữ trong người.

[2.1.] Hành vi của bị cáo Dương Tường K về việc mua ma túy của người khác bán lại cho bị cáo Lâm Mỹ L để hưởng lợi là phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2.] Khi Công an Phường H, Quận S kiểm tra thì Dương Tường K đang cất giữ khối lượng Heroine 0,1657g và Lâm Mỹ L đang cất giữ khối lượng Heroine 0,1870g là phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 (Tàng trữ Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam) Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3.] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Heroine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Dương Tường K, Lâm Mỹ L là nghiêm trọng. Các bị cáo là người đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ của hành vi, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy.

[5.] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Dương Tường K còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo hiện không có nơi cư trú ổn định, không có việc làm, không có thu nhập nên không có khả năng thi hành. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lâm Mỹ L cũng có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là

phạt tiền đối với bị cáo L.

[7] Đối với số tiền bị cáo Dương Tường K thu lợi từ việc mua bán ma túy là 50.000 đồng, buộc phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[8] Đối với người phụ nữ tên O bán ma túy cho bị cáo Dương Tường K. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Việc xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 10551(3248/24), cùng chữ ký niêm phong lại của Giám định Đại úy Bùi Công D và cán bộ Thượng úy Hồ Minh T ghi tên Lâm Mỹ L và hình dấu Công an Phường H, Quận S. Bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng (m1) có khối lượng 0,1401g;

- 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 10551(3248/24), cùng chữ ký niêm phong lại của Giám định Đại úy Bùi Công D và cán bộ Thượng úy Hồ Minh T ghi tên Dương Tường K và hình dấu Công an Phường H, Quận S. Bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng (m2) có khối lượng 0,1347g.

Là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 99/PNK ngày 28/11/2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 38/QĐ-VKS ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 16/5/2025 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh – BL 38, 180, 161a).

[10] Bị cáo Dương Tường K, bị cáo Lâm Mỹ L, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Dương Tường K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Dương Tường K 03 (Ba) năm tù về tội « Mua bán trái phép chất ma túy ».

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội đối với bị cáo Dương Tường K là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có khả năng thi hành.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lâm Mỹ L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» .

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có khả năng thi hành.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền bị cáo Dương Tường K thu lợi từ việc mua bán ma túy là 50.000 đồng.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 10551(3248/24), cùng chữ ký niêm phong lại của Giám định Đại úy Bùi Công D và cán bộ Thượng úy Hồ Minh T ghi tên Lâm Mỹ L và hình dấu Công an Phường H, Quận S. Bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng (m1) có khối lượng 0,1401g;

01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 10551(3248/24), cùng chữ ký niêm phong lại của Giám định Đại úy Bùi Công D và cán bộ Thượng úy Hồ Minh T ghi tên Dương Tường K và hình dấu Công an Phường H, Quận S. Bên trong gồm mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Bột màu trắng (m2) có khối lượng 0,1347g.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 99/PNK ngày 28/11/2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 38/QĐ-VKS ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 16/5/2025 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh – BL 38, 180, 161a).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Dương Tường K phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Lâm Mỹ L phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam Kv Quận 6;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam Kv Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tú